

Danh mục FTSE GEIS: Những cổ phiếu tâm điểm thu hút dòng vốn nước ngoài

- 27 cổ phiếu được FTSE Russell lựa chọn vào danh mục FTSE Global Equity Index Series (GEIS) trong kỳ rà soát tháng 9/2026 sẽ thu hút khoảng 1,8 tỷ US\$ từ dòng vốn thụ động trong 1 năm tới.
- Trong kỳ tái cơ cấu T9/26, chúng tôi ước tính sẽ có khoảng 180 triệu US\$ từ các quỹ ETF Các cổ phiếu có giá trị mua ròng đáng chú ý bao gồm: VIC (~58 triệu US\$), VHM (~21 triệu US\$); HPG (~7 triệu US\$).

27 cổ phiếu Việt Nam được lựa chọn vào danh mục FTSE GEIS

Ngày 21/8, FTSE Russell công bố kết quả rà soát bán niên tháng 9/2026 đối với hệ thống FTSE Global Equity Index Series (FTSE GEIS) tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, không bao gồm Nhật Bản và Trung Quốc. Theo đó, 27 cổ phiếu Việt Nam được thêm mới vào FTSE All-Cap.

Trong đó, 3 cổ phiếu thuộc nhóm Large Cap gồm VCB, VIC và VHM. Nhóm Mid Cap có 3 mã là BID, HPG và VPB. 21 cổ phiếu còn lại được xếp vào nhóm Small Cap, gồm FPT, GEX, HDB, HCM, MCH, MSN, NVL, SHB, STB, SSB, SSI, TCX, VNM, VCI, VJC, MSB, VRE, VPL, VIX, VND và VCK.

Tiêu chí lựa chọn của FTSE dựa trên các yếu tố quy mô vốn hóa, free float, thanh khoản và đặc biệt là khả năng tiếp cận đối với nhà đầu tư quốc tế thể hiện qua dư địa nhà đầu tư nước ngoài có thể mua. Trong danh sách 27 mã được FTSE lựa chọn, có thể thấy nhiều mã vốn hóa lớn, thanh khoản tốt như MWG, MBB, TCB, REE không được lựa chọn khi room nước ngoài có thể mua còn rất ít.

FTSE Russell cũng đã nâng tỷ trọng Việt Nam trong rổ chỉ số FTSE Emerging All Cap Index lên 0,49%, tăng gần 50% so với mức 0,329% được công bố ngày 8/4/2026. Chúng tôi ước tính sẽ có **khoảng hơn 1,8 tỷ USD từ các quỹ ETF thụ động** được phân bổ vào các cổ phiếu Việt Nam. Bên cạnh đó, dòng vốn đầu tư chủ động theo FTSE dự báo sẽ **là 5 đến 8 tỷ US\$**.

Các thay đổi trong kỳ rà soát này dự kiến có hiệu lực sau khi thị trường đóng cửa ngày 18/09/2026, tương ứng được áp dụng từ phiên giao dịch ngày 21/9/2026. Tuy nhiên, danh mục hiện tại chỉ mới là sơ bộ và vẫn có thể được FTSE Russell điều chỉnh đến hết ngày 04/09 và sẽ được chốt chính thức từ ngày 07/09/2026.

Tuy nhiên quá trình phân bổ vốn vào TTCK Việt Nam sẽ được FTSE triển khai theo 4 giai đoạn, bắt đầu từ ngày 21/09/2026 và hoàn tất vào tháng 09/2027.

Hình 1: Tóm tắt lộ trình phân bổ vào TTCK Việt Nam của FTSE

T9/2026	T3/2027	T6/2027	T9/2027
Kỳ rà soát bán niên, công bố cụ thể tỷ trọng và danh mục các cổ phiếu Việt Nam trong các rổ chỉ số của FTSE Tỷ trọng phân bổ: 10%, giá trị ước tính: ~180 triệu USD.	Tỷ trọng phân bổ: 20%, giá trị ước tính: ~360 triệu US\$.	Tỷ trọng phân bổ: 35%, giá trị ước tính: ~630 triệu US\$.	Tỷ trọng phân bổ: 35%, giá trị ước tính: ~630 triệu US\$. Trong đợt này, các cổ phiếu midcap và smallcap (nếu có) sẽ được mua vào

Chúng tôi ước tính sẽ có **khoảng hơn 1,8 tỷ USD** từ các quỹ ETF thụ động được phân bổ vào các cổ phiếu Việt Nam. Bên cạnh đó, dòng vốn đầu tư chủ động theo FTSE dự báo sẽ **là 5 đến 8 tỷ USD**

Tỷ trọng Việt Nam trong các rổ chỉ số của FTSE:

- FTSE Global All Cap: 0,034%,
- FTSE All-World: 0,02%
- FTSE Emerging All Cap: 0,49%
- FTSE Emerging Index: 0,192%

Nâng hạng thị trường là một cú hích quan trọng mở ra cơ hội tiếp cận dòng vốn nước ngoài chủ động

Theo quan sát của chúng tôi, các TTCK có diễn biến không đồng nhất trong ngắn hạn sau thời điểm nâng hạng thị trường, thậm chí một số thị trường có sự giảm điểm. Tuy nhiên, trong trong dài hạn 2 – 3 năm hầu hết các TTCK đều có mức sinh lời tích cực.

	Kuwait	Saudi Arabia	Qatar	UAE
Ngày FTSE công bố chính thức lên TT mới nổi	30/09/2018	31/03/2019	30/09/20216	30/09/2010
Ngày có dòng vốn vào	30/09/2018	31/03/2019	30/09/2016	31/03/2016
Diễn biến chỉ số trước khi nâng hạng (đến ngày có hiệu lực)	13,19%	10,158%	-8,98%	-23,28%
Sau khi nâng hạng 6 tháng	3,84%	1,64%	-12,3%	3,4%
Sau 1 năm	-15,30%	1,15%	-20,34%	-14,97%
Sau 2 năm	14,8%	-18.6%	-13,5%	8%
Sau 3 năm	44,84%	42,3%	-0,38%	64,56%

Hình 2: Dự báo giá trị mua ròng các cổ phiếu trong rổ chỉ số FTSE GEIS trong kỳ cơ cấu T9/2026

STT	Mã	Vốn hóa	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Tổng giá trị dự kiến mua vào	Giai đoạn 1 (10%)	Số phiên giao dịch tương đương	Giai đoạn 2 (20%)	Giai đoạn 3 (35%)	Giai đoạn 4 (35%)
		(triệu US\$)	(%)	(triệu US\$)	(triệu US\$)		(triệu US\$)	(triệu US\$)	(triệu US\$)
1	VIC	60,504	3.1%	576.0	57.6	1.52	115.2	201.6	201.6
2	VHM	22,396	6.6%	213.2	21.3	0.89	42.6	74.6	74.6
3	HPG	4,693	21.7%	65.5	6.6	0.32	13.1	22.9	22.9
4	VPB	3,876	22.8%	20.8	2.1	0.14	4.2	7.3	7.3
5	MSN	3,641	24.1%	73.8	7.4	0.62	14.8	25.8	25.8
6	FPT	6,935	27.4%	108.3	10.8	0.52	21.7	37.9	37.9
7	VCB	6,966	20.1%	44.0	4.4	0.39	8.8	15.4	15.4
8	VNM	5,196	49.8%	25.0	2.5	0.19	5.0	8.7	8.7
9	SSI	968	30.2%	51.0	5.1	0.27	10.2	17.8	17.8
10	STB	2,368	10.9%	44.5	4.5	0.36	8.9	15.6	15.6
11	HDB	5,355	21.6%	64.4	6.4	0.37	12.9	22.5	22.5
12	MCH	18,776	15.6%	73.0	7.3	2.27	14.6	25.5	25.5
13	VIX	1,306	7.1%	20.6	2.1	0.08	4.1	7.2	7.2
14	VJC	2,186	6.1%	73.8	7.4	0.60	14.8	25.8	25.8
15	VRE	2,418	11.1%	34.7	3.5	0.60	6.9	12.1	12.1
16	VPL	5,070	6.3%	22.3	2.2	0.80	4.5	7.8	7.8
17	VND	1,219	8.7%	23.0	2.3	0.29	4.6	8.1	8.1
18	VCI	1,886	17.2%	52.6	5.3	0.60	10.5	18.4	18.4
19	SHB	978	3.6%	27.7	2.8	0.10	5.5	9.7	9.7
20	VCK	5,244	3.6%	19.0	1.9	0.68	3.8	6.6	6.6
21	HCM	10,913	34.0%	18.0	1.8	0.16	3.6	6.3	6.3
22	BID	7,753	17.5%	21.0	2.1	0.35	4.2	7.3	7.3
23	GEX	1,995	6.5%	41.9	4.2	0.24	8.4	14.7	14.7
24	TCX	1,321	9.1%	19.0	1.9	0.68	3.8	6.6	6.6
25	SSB	2,815	0.2%	20.7	2.1	0.74	4.1	7.3	7.3
26	NVL	4,325	4.1%	23.3	2.3	0.21	4.7	8.1	8.1
27	MSB	1,350	7.3%	23.0	2.3	0.32	4.6	8.1	8.1

Nguồn: FTSE, MBS Research ước tính. Dữ liệu tính toán tại ngày 21/08/2026

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Nghiên cứu - Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS (MBS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố song MBS không chịu trách nhiệm hay bảo đảm nào về tính chính xác, tính đầy đủ, tính kịp thời của những thông tin này cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Những quan điểm trong báo cáo này không thể hiện quan điểm chung của MBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này được phát hành chung, bất kỳ khuyến nghị nào trong tài liệu này không liên quan đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nhận cụ thể nào. Báo cáo này và tất cả nội dung là sản phẩm sở hữu của MBS; người nhận không được phép sao chép, tái xuất bản dưới bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại toàn bộ hoặc một phần, cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MBS.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MBS

Khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

Khuyến nghị đầu tư của MBS được xây dựng dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư ngành

KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Mua tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG LẬP	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Nắm giữ, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
KÉM KHẢ QUAN	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị Bán, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Giám đốc Khối Nghiên cứu
Trần Thị Khánh Hiền

Trưởng phòng
Nguyễn Tiến Dũng